TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **183**/2023/HS-ST
Ngày 16/11/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đường Anh Sơn.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Ngọc Cúc;
Bà Hoàng Thị Hồng Quyên.

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quyết Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Tuất - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 184/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 204/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2023, đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh ngày 25/6/2001; tên gọi khác: Không; nơi sinh tỉnh An Giang; nơi đăng ký thường trú: Ấp M, xã M, thành phố L, tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1980 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Bạch T1, sinh năm 1983; bị cáo là con một và chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tự thú và bị tạm giữ ngày 16/4/2023; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đ; bị cáo có mặt.

2/ Họ và tên: **Huỳnh Thanh T2**, sinh ngày 06/4/1984; tên gọi khác: Không; nơi sinh tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp M, xã M, thành phố L, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1956 (đã chết) và bà Lê Thị D, sinh năm 1956; gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ tư, có vợ là Đỗ Thị Kim T3, sinh năm 1988 và có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đầu thú và bị tạm giữ ngày 18/4/2023, được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ ngày 25/4/2023; hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

3/ Họ và tên: **Nguyễn Thị Ngọc V**, sinh ngày 15/8/1985; tên gọi khác: Không; nơi sinh tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp M, xã M, thành phố L, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1949 (đã chết) và bà Trịnh Thị H1, sinh năm 1950; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba, có chồng là Ngô Minh P1, sinh năm 1980 (đã ly hôn) và có 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đầu thú và bị tạm giữ ngày 18/4/2023, được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ ngày 25/4/2023; hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Đỗ Tuấn K, sinh năm 1985; nơi cư trú: Ấp M, xã M, thành phố L, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

+ Bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1986; nơi cư trú: Ấp M, xã M, thành phố L, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T đăng ký thường trú tại ấp M, xã M, thành phố L, tỉnh An Giang đến cư trú và sinh sống tại ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai. T có nhu cầu đánh bạc nên sử dụng điện thoại Iphone 13 Promax có tài khoản zalo "Nguyễn T" liên lạc với Nguyễn Thị Ngọc V, trú tại ấp M, xã M, thành phố L, tỉnh An Giang qua zalo "Vân Anh" đăng nhập trên điện thoại Oppo thống nhất như sau: Trước 11 giờ hàng ngày T sẽ chuyển tiền cho V thông qua tài khoản dịch vụ chuyển tiền tại Cửa hàng Đ1 do ông Đỗ Tuấn K, sinh năm 1985, trú tại ấp M, xã M, thành phố L, tỉnh An Giang làm chủ và thông tin kèo cá cược đá gà để V tham gia đánh bạc với những người có nhu cầu trên địa bàn thành phố L. Vào thời điểm cuối ngày, T và V sẽ tính toán tiền thắng thua bạc, V được T trả công 200.000 đồng đến 600.000 đồng mỗi ngày và V chuyển tiền cho T khi thắng bạc.

Cách thức đánh bạc đá gà qua mạng như sau: Trước khi cá cược người chơi vào trang web http//:www.thomohomnay.com xem trực tuyến các trận đá gà đang diễn ra trong khoảng thời gian từ 11 giờ đến khoảng 18 giờ hàng ngày chọn gà xanh hoặc gà đỏ là bên chiến thắng (quy ước con gà có vải đỏ quấn dưới chân là gà đỏ, ngược lại vải xanh là gà xanh), đồng thời đặt số tiền cược gà đã chọn bằng cách soạn tin nội dung tiền cược và màu con gà mình chọn gửi đến tài khoản zalo người cùng tham gia cá cược. Khi người cá cược nhận được tin nhắn và đồng ý thì bấm vào biểu tượng hình trái tim phía dưới tin nhắn (thả tim) để xác nhận hoàn thành cá cược với nhau. Nếu gà đã chọn chiến thắng thì người chơi thắng bạc và được 85% số tiền đặt cược, ngược lại sẽ thua số tiền đã cược.

Sau khi thỏa thuận, V nhận tiền và tin nhắn từ T rồi trực tiếp đến quán C, thuộc ấp M, xã M, thành phố L tham gia cá cược đá gà trực tuyến, cụ thể như sau:

Ngày 10/4/2023, T chuyển cho V 7.000.000 đồng, V cá cược đá gà trực

tuyến với Huỳnh Thanh T2 từ khoảng 10 đến 20 trận, nhưng không xác định được số tiền cá cược từng trận. Cuối ngày V thắng bạc 3.200.000 đồng, V chuyển cho T 10.000.000 đồng (trong đó tiền T chuyển 7.000.000 đồng và thắng bạc 3.000.000 đồng), V được hưởng 200.000 đồng.

Ngày 11/4/2023, T nhắn tin mượn V 5.000.000 đồng để V sử dụng tham gia đánh bạc. V trực tiếp cá cược với T2 20 trận đá gà trong đó có 05 trận cá cược số tiền trên 5.000.000 đồng, cụ thể:

Trận gà thứ 8: T nhắn tin cho V "Xanh 4tr", nghĩa là chọn gà màu xanh đặt cược 4.000.000 đồng, V nhắn lại "Ok" xác nhận. Kết quả V và T thắng bạc 3.400.000 đồng. Tổng số tiền T, V và T2 tham gia đánh bạc là 8.000.000 đồng.

Trận gà thứ 9: T nhắn tin cho V "Xanh 5tr", nghĩa là T chọn gà màu xanh đặt cược 5.000.000 đồng, V nhắn lại "Ok" xác nhận. Sau đó, T nhắn "Xanh thêm 3tr", V nhắn "Het" nghĩa là T2 không nhận kèo. Kết quả V và T thắng bạc 4.250.000 đồng. Tổng số tiền T, V và T2 tham gia đánh bạc là 10.000.000 đồng.

Trận thứ 11: T nhắn tin cho V "Đỏ 3tr", nghĩa là T chọn gà đỏ đặt cược 3.000.00 đồng, V nhắn lại "Ok" xác nhận. Sau đó T nhắn "Đỏ thêm 3tr", V nhắn lại "Ok" xác nhận. Kết quả V và T thắng bạc 5.100.000 đồng. Tổng số tiền T, V và T2 tham gia đánh bạc là 12.000.000 đồng.

Trận gà thứ 18: T nhắn tin cho V "Đỏ 4tr" nghĩa là T chọn gà đỏ đặt cược 4.000.000 đồng, V nhắn lại "Ok" xác nhận. Kết quả V và T thắng bạc 3.400.000 đồng. Tổng số tiền T, V và T2 tham gia đánh bạc là 8.000.000 đồng.

Trận gà thứ 20: T nhắn tin cho V "Xanh 5tr" nghĩa là T chọn gà xanh đặt cược 5.000.000 đồng, V nhắn tin "Ok" xác nhận. Kết quả V và T thua bạc. Tổng số tiền T, V và T2 tham gia đánh bạc là 10.000.000 đồng.

Ngoài ra T, V và T2 còn đánh bạc với nhau 15 lần với tổng số tiền tham gia đánh bạc dưới 5.000.000 đồng. Cuối ngày T chuyển trả 5.000.000 đồng cho V, do thua bạc nên T không cho tiền V.

Ngày 12/4/2023, T chuyển cho V 7.000.000 đồng sử dụng tham gia đánh bạc. V trực tiếp cá cược với T2 03 trận đá gà như sau:

Trận thứ nhất: Lúc 12 giờ 03 phút T nhắn tin cho V "Xanh 2tr" nghĩa là T chọn gà xanh đặt cược 2.000.000 đồng, V nhắn lại "Ok" xác nhận. Kết quả V và T thua bạc. Tổng số tiền T, V và T2 tham gia đánh bạc là 4.000.000 đồng.

Trận gà thứ 02: T nhắn tin cho V "Đỏ 3tr", nghĩa là T chọn gà đỏ đặt cược 3.000.000 đồng, V nhắn lại "Ok" xác nhận. Kết quả V và T thắng bạc 2.550.000 đồng. Tổng số tiền T, V và T2 tham gia đánh bạc là 6.000.000 đồng.

Trận gà thứ 03: T nhắn tin cho V "Xanh 3tr", nghĩa là T chọn gà xanh đặt cược 3.000.000 đồng, V thả tim "Ok" xác nhận. Kết quả V và T thắng bạc 2.550.000 đồng. Tổng số tiền T, V và T2 tham gia đánh bạc là 6.000.000 đồng.

Tổng số tiền T bỏ ra đánh bạc và thắng bạc là 10.100.000 đồng, T cho V số tiền 600.000 đồng; số tiền 9.500.000 đồng, V chuyển lại cho T.

Ngày 16/4/2023, Nguyễn Văn T đến Công an xã B, huyện V đầu thú sau khi bị Công an xã kiểm tra, phát hiện hành vi phạm tội. Ngày 18/4/2023, Nguyễn Thị Ngọc V và Huỳnh Thanh T2 đến Công an xã M, thành phố L, tỉnh An Giang đầu thú. Công an xã B lập hồ sơ chuyển giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại Iphone 13 Promax của Nguyễn Văn T; 01 điện thoại Oppo của Nguyễn Thị Ngọc V; 01 điện thoại Vivo màu xanh, 01 điện thoại Oppo màu xanh và 01 điện thoại Vsmart màu xanh của Huỳnh Thanh T2.

Ngày 28/7/2023, bà Nguyễn Thị Bạch T1 (mẹ của T) nộp số tiền 500.000 đồng.

Bản Cáo trạng số: 187/CT-VKSVC ngày 20/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu truy tố bị cáo Nguyễn Văn T cùng đồng phạm về tội: "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 07 tháng tù; trả tự cho bị cáo T ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 và Điều 35 của Bộ luật hình sự; xử phạt tiền bị cáo Huỳnh Thanh T2 từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng; Nguyễn Thị Ngọc V từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng;

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo như Cáo trạng đã viện dẫn là phù hợp quy định của pháp luật. Buộc bị cáo T nộp lại số tiền 9.000.000 đồng, bị cáo V nộp lại số tiền 600.000 đồng, là tiền thu lợi bất chính để sung vào công quỹ nhà nước. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Các bị cáo không phát biểu tranh luận và không trình bày lời bào chữa.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo đều thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối cải về hành vi vi phạm và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T cùng đồng phạm đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Từ ngày 11/4/2023 đến ngày 12/4/2023, tại ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị Ngọc V đánh bạc thông

qua hình thức dựa vào các trận đá gà diễn ra trên trang web http//:www.thomohomnay.com với Huỳnh Thanh T2.

Ngày 11/4/2023, T và V cá cược với Huỳnh Thanh T2 05 trận đá gà với số tiền tham gia đánh bạc mỗi lần ít nhất là 8.000.000 đồng và nhiều nhất là 12.000.000 đồng.

Ngày 12/4/2023, T và V cá cược với Huỳnh Thanh T2 02 trận đá gà với số tiền tham gia đánh bạc mỗi lần là 6.000.000 đồng.

Trong đó, Nguyễn Văn T là người khởi xướng, rủ rê Nguyễn Thị Ngọc V tham gia đánh bạc. Nguyễn Thị Ngọc V và Huỳnh Thanh T2 trực tiếp tham gia đánh bạc với vai trò đồng phạm là người thực hành.

Đối chiếu lời khai của các bị cáo tại phiên tòa với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập, nhận thấy có đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn T, Huỳnh Thanh T2 và Nguyễn Thị Ngọc V đã phạm vào tội "Đánh bạc", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào trật tự an toàn công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương nơi phát hiện tội phạm và nơi tội phạm xảy ra, là nguyên nhân gián tiếp gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Các bị cáo đều biết nhà nước nghiêm cấm hành vi đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền, nhưng các bị cáo đã tham gia đánh bạc bằng hình thức "đá gà trực tuyến" sát phạt thắng thua bằng tiền lẫn nhau.

[3] Xét tính chất của đồng phạm, tính chất và mức độ tham gia tội phạm của từng bị cáo trong vụ án thể hiện;

Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, cố ý cùng thực hiện một tội phạm. Trong đó, Nguyễn Văn T là người khởi xướng, rủ rê Nguyễn Thị Ngọc V đánh bạc và V được hưởng lợi số tiền 600.000 đồng (do T trả công); V trực tiếp tham gia đánh bạc với bị cáo Huỳnh Thanh T2.

Số tiền mỗi bị cáo dùng vào việc đánh bạc và được hưởng lợi là một trong những căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét, đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm của tội phạm khi quyết định hình phạt đối với từng bị cáo.

Về hình phạt dành cho bị cáo Nguyễn Văn T tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm của tội phạm và cao hơn hình phạt dành cho các bị cáo khác; hình phạt dành cho bị cáo Huỳnh Thanh T2 tương xứng với tội phạm đã thực hiện và cao hơn hình phạt dành cho bị cáo Nguyễn Thị Ngọc V. Do vậy, để cá thể hóa trách nhiệm hình sự và hình phạt, cần phải xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng để các bị cáo lấy đó làm bài học cho mình mà tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời cũng để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp "Phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong thời gian bị áp dụng biện pháp

ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú các bị cáo T2 và V đều chấp hành nghiêm quy định của các Cơ quan tiến hành tố tụng; các bị cáo đầu thú và có nhân thân là ngoài lần phạm tội này đều chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; bị cáo T2 có nơi cư trú rõ ràng để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giám sát, giáo dục, hiện bị bệnh tăng hồng cầu KXĐK-D75.1 phải điều trị thường xuyên; bị cáo V đã tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính để sung vào công quỹ nhà nước; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ nêu trên để quyết định hình phạt cho từng bị cáo và áp dụng thêm Điều 65 của Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt cho bị cáo T2, áp dụng thêm Điều 35 của Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt cho bị cáo V mà vẫn đạt được yêu cầu của việc phòng và chống tội phạm.

[6] Đối với bị cáo Nguyễn Văn T thời gian bị tạm giam đến nay cũng tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nên Hội đồng xét xử xem xét và xử phạt mức hình phạt bằng với thời gian bị cáo đã bị tạm giam cũng đảm bảo sự nghiêm khắc, mục đích của hình phạt và áp dụng Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự để trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo T, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền để thể hiện sự nghiêm khắc trong việc cá thể hóa hình phạt đối với bị cáo T2 trong vụ án. Đối với bị cáo T, hình phạt chính là hình phạt tù đã nghiêm khắc; và bị cáo V, hình phạt chính là phạt tiền, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[8] Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax màu xanh; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu vàng và 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh, là phương tiện dùng vào việc phạm tội.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng), là tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm của bị cáo Nguyễn Văn T, do bà Nguyễn Thị Bạch T1 (mẹ T) nộp.

Giao trả tài sản không phải là vật chứng cho chủ sở hữu bị cáo Huỳnh Thanh T2 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh và 01 (một) điện thoại Vsmart màu xanh, do không liên quan đến tội phạm.

Đối với số tiền 9.000.000 đồng (trong số tiền 9.500.000 đồng) do Nguyễn Văn T dùng đánh bạc và thắng bạc; và số tiền 600.000 đồng do Nguyễn Thị Ngọc V được T trả công; đây là tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm tội nên cần buộc các bị cáo T và V nộp lại tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật. Bị cáo V đã nộp lại khoản thu lợi bất chính 600.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước theo biên lai thu tiền số 0007183 ngày 31/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

[9] Đối với hành vi đánh bạc của Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị Ngọc V và Huỳnh Thanh T2 vào ngày 10/4/2023, do không xác định được số tiền cá cược

trong từng lần đánh bạc nên chưa đủ căn cứ xử lý hình sự. Trưởng Công an huyện V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 120A/QĐ-XPHC ngày 14/7/2023 (Nguyễn Thị Ngọc V), 121A/QĐ-XPHC ngày 14/7/2023 (Nguyễn Văn T) và số 122A/QĐ-XPHC ngày 14/7/2023 (Huỳnh Thanh T2), phạt tiền đối với T, T2 và V, là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật.

Đối với ông Đỗ Tuấn K, sinh năm 1985, có hành vi nhận chuyển tiền do T và V giao dịch, nhưng do K không biết V và T sử dụng tiền đánh bạc, nên không có căn cứ xử lý ông K về hành vi này là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1986, chủ quán C, địa chỉ ấp M, xã M, thành phố L, tỉnh An Giang là nơi T2 và V cá cược đánh bạc với nhau, nhưng bà H2 không biết T2 và V đến quán để đánh bạc, nên không có căn cứ xử lý bà H2 về hành vi này là phù hợp quy định của pháp luật.

Ngoài ra, Nguyễn Văn T còn trực tiếp tham gia đánh bạc đá gà trực tuyến với tài khoản zalo tên T4, Bảo N, T5..., nhưng quá trình điều tra chưa xác định được. Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V tiếp tục làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

[10] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tại phiên tòa phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự (áp dụng cho bị cáo T);

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật hình sự (áp dụng cho bị cáo T2);

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 và Điều 35 của Bộ luật hình sự (áp dụng cho bị cáo V);

Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Huỳnh Thanh T2 và Nguyễn Thị Ngọc V phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Văn T 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/4/2023.

Áp dụng vào Điều 299 và khoản 5 Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự; Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Nguyễn Văn T đang bị tạm giam, nếu bị

cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho lực lượng Cảnh sát hỗ trợ tư pháp dẫn giải về Trại tạm giam Công an tỉnh Đ để làm thủ tục trả tự do.

- Bị cáo Huỳnh Thanh T2 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 02 (hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Hình phạt bổ sung: Phạt tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

Giao bị cáo Huỳnh Thanh T2 cho Ủy ban nhân dân xã M, thành phố L, tỉnh An Giang nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. (Đã giải thích hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; và vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao).

- Phạt tiền bị cáo Nguyễn Thị Ngọc V 35.000.000đ (Ba mươi lăm triệu đồng).

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự. Điều 45, Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 327, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax màu xanh; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu vàng và 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.100.000đ (Một triệu một trăm ngàn đồng).

Trả lại cho bị cáo Huỳnh Thanh T2 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh và 01 (một) điện thoại Vsmart màu xanh.

(Theo biên lai thu tiền số 0007164 ngày 28/7/2023, số 0007183 ngày 31/10/2023 và biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T nộp lại số tiền 9.000.000đ (Chín triệu đồng) để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

3. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Vĩnh Cửu;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đường Anh Sơn